

VIETNAM COMMODITY CONTROL & CERTIFICATION JOINT STOCK COMPANY
VCC&C

1G Dinh Bo Linh Street –Ward 15 - Binh Thanh District - Ho Chi Minh City - Viet Nam
Tel : 84.28.38271444/38271555 (6 lines) - Fax : 84.28.38271333
<http://www.vccc.com.vn> - Email: info@vccc.com.vn

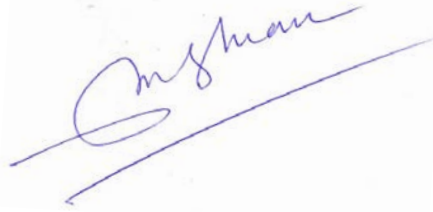
----- oOo -----



**REGULATION ON THE FEE FOR
UTZ CERTIFICATION
QUY ĐỊNH PHÍ VỀ CHỨNG NHẬN UTZ
(ISO/IEC 17065)**

Code (Mã HÓA): PM-19/UC

Publish date (Ngày ban hành): 01/05/2019

Writer/Người viết	Reviewer/Người xem xét	Approver/Người phê duyệt
		
Phan Thị Mỹ Hòa	Lê Quang Bình	Lê Anh Tuấn

	REGULATION OF FEE FOR UTZ CERTIFIED QUY ĐỊNH PHÍ TRONG CHỨNG NHẬN UTZ	Code: PM-19/UC
		Issued Date: 01/05/2019
		Page: 2/8

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU
MONITORING OF DOCUMENT REVISION

No. Stt	Place Vị trí	Content of revision Nội dung sửa đổi	Date of revision Ngày sửa đổi
01	The third line of the cover page and Format form Dòng thứ ba của trang bìa và Biểu mẫu	Change of company address Thay đổi địa chỉ công ty: From address: 5th Floor - 135A Pasteur Street - Ward 6 - District 3 - Ho Chi Minh City - Viet Nam to address: 1G Dinh Bo Linh Street –Ward 15 - Binh Thanh District - Ho Chi Minh City - Viet Nam Từ địa chỉ: Lầu 5 – 135A Pasteur - Phường 6 - Quận 3 – TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam đến địa chỉ: 1G Đinh Bộ Lĩnh - Phường 15 - Quận Bình Thạnh – TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam	01/05/2019

	REGULATION OF FEE FOR UTZ CERTIFIED QUY ĐỊNH PHÍ TRONG CHỨNG NHẬN UTZ	Code: PM-19/UC
		Issued Date: 01/05/2019
		Page: 3/8

CONTENTS NỘI DUNG		Page Trang
1.	Mục đích Objective	4
2.	Phạm vi Scope	4
3.	Nội dung Content	4
3.1	Phí đánh giá Audit fee	4
3.2	Phí quản lý Management fee	5
3.3	Chi phí phát sinh Rising cost	5
4.	Quy định lấy mẫu Regulation on taking sample	6
4.1	Đánh giá theo Bộ nguyên tắc Audit against The code of conduct	6
4.2	Đánh giá theo Quy trình giám sát nguồn gốc Audit against The chain of Custody	7

	REGULATION OF FEE FOR UTZ CERTIFIED QUY ĐỊNH PHÍ TRONG CHỨNG NHẬN UTZ	Code: PM-19/UC
		Issued Date: 01/05/2019
		Page: 4/8

1. Mục đích

VCC&C xây dựng mức phí áp dụng cho tất cả các đơn vị yêu cầu chứng nhận theo tiêu chuẩn UTZ.

2. Phạm vi

Quy định này áp dụng cho các loại hình chứng nhận UTZ:

- Đánh giá lần đầu
- Đánh giá hằng năm
- Đánh giá mở rộng
- Chi phí đánh giá lại (nếu có)

3. Nội dung

Phí chứng nhận = Phí đánh giá + Phí quản lý + Chi phí phát sinh (nếu có)

3.1 Phí đánh giá:

Phí đánh giá tài liệu, hồ sơ, lập kế hoạch: tùy thuộc quy mô của từng đơn vị, tối thiểu là 0,5 ngày công/đơn vị, tối đa không tăng quá 30%);

Phí đánh giá trên thực địa: căn cứ trên quy mô đơn vị (tham chiếu phần lấy mẫu đi thực địa);

1 Objective

VCC&C defines fee rate applicable for all units requesting Utz certified certification

2. Scope

This regulation is applicable for all types of Utz audits

- Initial audit
- Annual audit
- Extension audit
- Re-audit (if any)

3. Content

Certification fee = audit fee + management fee + rising cost (if any)

3.1 Audit fee

The fee of assessing documents, records, making plan: depends on the scale of unit, 0,5 workday/unit in minimum, not increase more than 30%)

Onsite audit fee: based on the scale of unit (refer to sampling for onsite audit)

	REGULATION OF FEE FOR UTZ CERTIFIED QUY ĐỊNH PHÍ TRONG CHỨNG NHẬN UTZ	Code: PM-19/UC
		Issued Date: 01/05/2019
		Page: 5/8

Phí viết báo cáo: 0,25 ngày công/đơn vị tối đa không quá 0,5 ngày công;

Fee of writing report: 0.25 workday/unit, not more than 0.5 workday

Phí thẩm xét báo cáo, cấp chứng nhận: 0,5 ngày công/đơn vị, tối đa không tăng quá 30%);

Fee of reviewing report, granting license: 0.5 workday/unit, not increase more than 30%

Phí đi lại – ăn ở: theo thực tế từng địa phương.

Travel – accommodation cost: depend on real situation of locality

3.2 *Phí quản lý:*

3.2 *Management fee*

Phí quản lý = 10% phí đánh giá (đã bao gồm phí đánh giá giám sát theo yêu cầu của tiêu chuẩn).

Management fee = 10% of audit fee (included the fee of surveillance audit upon requirement of the Standard)

3.3 *Chi phí phát sinh (nếu có):*

3.3 *Rising cost (if any)*

- Phí đánh giá lại (khi có sự không phù hợp theo yêu cầu theo tiêu chuẩn phải tiến hành kiểm tra hành động khắc phục trên thực tế): 1 ngày/đơn vị

- Re-audit fee (if having non-conformities to requirements of the Standard, there must be the audit to check corrective action in reality): 01 day/unit

Tùy theo số lượng lỗi khắc phục của từng đơn vị mà số ngày công có thể tăng lên hay giảm xuống nhưng không quá 30%.

Depending on number of non-conformities to be corrected, number of workday may increase or decrease but not more than 30%

- Phí đi lại – ăn ở: theo thực tế từng địa phương.

- Travel – accommodation cost: depending on real situation of locality

VCC&C có thể yêu cầu thanh toán trước, trong hoặc sau khi cung cấp dịch vụ và

VCC&C may require for payment before while, or after providing service and this is

	REGULATION OF FEE FOR UTZ CERTIFIED QUY ĐỊNH PHÍ TRONG CHỨNG NHẬN UTZ	Code: PM-19/UC
		Issued Date: 01/05/2019
		Page: 6/8

được thể hiện rõ trong hợp đồng

stated clearly in contract

Phí di chuyển của chuyên gia: 1 ngày đi lại
= 50% ngày công đánh giá

Travel cost of auditor: 01 travel day = 50%
of workday

Phí đền bù đối với trì hoãn cuộc đánh giá
tại thời điểm mà VCC&C và đơn vị được
đánh giá đã đồng ý bao gồm:

Compensation fee for delaying the audit
taken place in the time agreeded by
VCC&C and the unit, including:

- Đền bù thời gian đi về thực tế của
chuyên gia: sẽ được trả 20 USD/1 giờ
(tối đa ngày 8 giờ)
- Đền bù phí thực tế đi lại, ăn ở của
chuyên gia

- Compensation for real travel time of
auditor: 20 USD/01 hour (maximum 08
hours/day)
- Compensation for the travel,
accomodation cost in reality of auditor

Đánh giá ở nước ngoài thì phí cho 1 ngày
công đánh giá tăng lên 25%

If audit is taken place in foreign country,
workday fee shall increase by 25%

Phí phiên dịch (nếu có) chi như thực tế

Interpretation fee (if any) upon reality

Phí gia hạn chứng nhận

Fee of extending license's validity

Thanh toán chậm nhất là 14 ngày sau khi
nhận hóa đơn, ngay cả khi việc đánh giá
chứng nhận có kết quả âm (không đạt)

It is not allowed to defer payment later
than 14 days after receiving invoice, even
applicable for the case that audit result is
negative (not qualify)

VCC&C có thể sửa đổi phí trong các
trường hợp đặc biệt sẽ được thông báo
bằng văn bản

VCC&C may adjust the fee for special
case and this shall be announced in
written

4. Quy định lấy mẫu

4. Regulation on taking sample

4.1 Đánh giá theo Bộ nguyên tắc: Code of

4.1 Audit against The code of conduct

	REGULATION OF FEE FOR UTZ CERTIFIED QUY ĐỊNH PHÍ TRONG CHỨNG NHẬN UTZ	Code: PM-19/UC
		Issued Date: 01/05/2019
		Page: 7/8

Conduct

Số mẫu (số nông hộ hoặc nhà sản xuất)
lấy phải theo yêu cầu của tiêu chuẩn

Number of sample taken (number of
farmers or producers) must follow
requirement of The standard

Số mẫu (số nông hộ sản xuất) sẽ được
kiểm tra: 5 mẫu/1 ngày/1 chuyên gia.

Number of sample (number of producer) to
be inspected: 05 samples/01 day/01
auditor

Tùy theo địa bàn thực tế, điều kiện đi lại,
khoảng cách của nông hộ/vườn cây mà số
mẫu này có thể tăng lên hoặc giảm xuống
nhưng không quá 30%

Depending on real situation, travel
condition, distance of farmer/farm, number
of sample may increase or decrease but
not more than 30%

Ban quản lý và 1 nhà máy: 1 ngày, cứ
thêm 1 nhà máy thì hệ số sẽ tăng thêm
0.25 ngày

The managing entity and 01 factory: 01
day, if there is 01 more mill, there will be
an increase of 0.25 day

4.2 Đánh giá theo Quy trình giám sát nguồn gốc: Chain of Custody

4.2 Audit against The chain of custody

Ban quản lý và thực tế hoạt động chế
biến của 1 nhà máy: 1 ngày.

The managing entity and 01 processing
factory: 01 day

Thêm 1 nhà máy thì hệ số sẽ tăng thêm
0.25 ngày.

If there is 01 more factory, there will be an
increase of 0.25 day

Tùy theo năng lực của nhà máy có thể tăng
số ngày đánh giá lên nhưng không quá
30%

Depending on capacity of the factory,
number of workday may increase but not
more than 30%

Ghi chú :

Note:

- Các chi phí trên chưa bao gồm thuế VAT

- The fees above is not included VAT tax

	REGULATION OF FEE FOR UTZ CERTIFIED QUY ĐỊNH PHÍ TRONG CHỨNG NHẬN UTZ	Code: PM-19/UC
		Issued Date: 01/05/2019
		Page: 8/8

- Chi phí sẽ được tính toán theo tình hình thực tế đối với từng địa bàn sản xuất, từng Tổ chức/đơn vị cụ thể và sẽ được thông báo trước khi hoạt động đánh giá diễn ra.

- The fees shall be calculated against the real situation of production area, Organization/Unit and be informed in advance before the audit taken place